

BÀN VỀ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN VAY VỐN của ngân hàng thương mại

TS. Lê Văn Luyện *



Vietcombank là một trong những NHTM có khả năng thu xếp và thẩm định các dự án lớn

Ngày nay, trong hoạt động tín dụng ngân hàng, không còn phải nghi ngờ gì nữa về vai trò rất quan trọng của công tác thẩm định trước khi cho vay, nhằm nâng cao chất lượng tín dụng, hạn chế rủi ro, góp phần đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng. Rất nhiều trường hợp nợ xấu xảy ra tại các ngân hàng thương mại (NHTM) có nguyên nhân hàng đầu do không tuân thủ quy trình thẩm định, chất lượng thẩm định dự án vay vốn và thẩm định tài sản đảm

bảo tiền vay quá thấp, thậm chí chỉ làm “chiếu lệ” cho đúng thủ tục. Có người thì cho rằng, thẩm định quyết định tới 60 - 70% hiệu quả của một khoản cho vay, có một số người thì quả quyết rằng, tỷ lệ này đóng vai trò tới 80% - 95%. Song, dù tỷ lệ nào đi nữa, thì thẩm định là một khâu bắt buộc trong toàn bộ quy trình nghiệp vụ cho vay của các NHTM ở Việt Nam cũng như theo thông lệ quốc tế.

Dưới góc độ của NHTM (nhà tài trợ vốn) thì thẩm định dự án là việc

kiểm tra, phân tích, đánh giá về hiệu quả tài chính và khả năng trả nợ vốn vay, những rủi ro có thể xảy ra đối với dự án, nhằm đưa ra kết luận về việc cho vay hay không cho vay.

Hiện nay, mỗi hệ thống NHTM có từ hàng chục chi nhánh đến hàng trăm chi nhánh ở các quy mô khác nhau. Trong khối ngân hàng thương mại cổ phần (NHTMCP), Sacombank có gần 300 chi nhánh.

* Học viện Ngân hàng

Trong khối ngân hàng thương mại nhà nước (NHTMNN), riêng hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có tới khoảng hơn 2.200 chi nhánh và phòng giao dịch. Đối tượng khách hàng vay vốn của các NHTM ngày càng đa dạng và không ngừng tăng nhanh, lĩnh vực đầu tư vốn cũng rất rộng và nhiều ngành nghề phức tạp, vì vậy, công tác thẩm định lại càng quan trọng. Nhìn nhận lại công tác thẩm định của các NHTM ở Việt Nam thời gian qua có thể rút ra một số nhận xét dưới đây.

Về ưu điểm và những mặt làm được

- Trong các năm gần đây, hoạt động thẩm định chuyên trách của hội sở chính và chi nhánh các NHTM từng bước đi vào nề nếp. Hầu hết, chi nhánh các NHTM đã thành lập phòng hay tổ thẩm định để tăng cường công tác thẩm định, kiểm soát các khoản vay qua nhiều tay, nhất là các món vay lớn, thời gian cho vay dài, tham mưu cho lãnh đạo trong việc cho vay đúng hướng, hạn chế thấp nhất những rủi ro trong cho vay, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Số đông NHTM hàng năm thường tổ chức các hội nghị tổng kết hoạt động kinh doanh, đánh giá sâu về hoạt động tín dụng, chấn chỉnh công tác thẩm định trong toàn hệ thống. Nhiều NHTM thường tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ thẩm định cho đội ngũ cán bộ làm công tác thẩm định chuyên trách trong toàn hệ thống. Do đó, nhìn chung chất lượng thẩm định của hội sở chính và chi nhánh các NHTM được nâng lên rõ rệt. Trình độ nhận thức về pháp luật, nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng thẩm định dự án của cán bộ không ngừng được củng cố. Bằng chứng cụ thể, các chi nhánh NHTM đã chọn lựa được dự án, phương án sản

xuất kinh doanh khả thi, có hiệu quả để thẩm định cho vay, loại bỏ dự án xấu ngay từ cơ sở nên các dự án, phương án sản xuất kinh doanh trình tổng giám đốc (trường hợp vượt quyền phán quyết phải chuyển lên hội sở chính) hay trình lên giám đốc chi nhánh NHTM trong các năm qua đa số được phê duyệt. Tất nhiên, trong quá trình thẩm định lại, ban thẩm định tại trụ sở chính cũng phải đề nghị chi nhánh NHTM trực thuộc... giải trình, bổ sung, hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ đối với nhiều dự án.

- Nhiều NHTM Việt Nam đã có quy chế về tổ chức và hoạt động của bộ phận thẩm định, có quy trình thẩm định đối với những món vay do bộ phận thẩm định chuyên trách thực hiện.

Ban hay phòng thẩm định tại trụ sở chính nhiều NHTM có lẽ lối làm việc, phân công phân nhiệm trong ban, phòng rõ ràng. Các món vay vượt quyền phán quyết của chi nhánh trình tổng giám đốc phê duyệt đều được ban, phòng thẩm định tiến hành thẩm định một cách chặt chẽ, kiểm soát qua nhiều tay, có chất lượng, tuân thủ các cơ chế chính sách của Ngành, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của các ngành, các địa phương, dự báo biến động của thị trường đầu ra, các yếu tố kinh tế - kỹ thuật khác của dự án...

Bộ phận thẩm định nói chung, từng cán bộ thẩm định nói riêng, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, nắm bắt chế độ thể lệ của Ngành, pháp luật, các thông tin cần thiết có liên quan, thực hiện tốt quy trình, kỹ năng và phương pháp thẩm định thông qua việc thẩm định tư cách pháp nhân của khách hàng, thẩm định tình hình tài chính của doanh nghiệp, phân tích đánh giá dự án đầu tư, đánh giá thị trường, khả năng cạnh tranh, khả năng quản lý

của chủ đầu tư, khả năng trả nợ, các biện pháp bảo đảm nợ vay...

Các đề xuất cho vay hay không cho vay của bộ phận thẩm định đều có lý do xác đáng, chặt chẽ, có tính thuyết phục, đảm bảo yếu tố pháp lý của bộ hồ sơ cho vay, các điều kiện vay vốn của khách hàng. Tham mưu cho lãnh đạo kiên quyết không cho vay đối với các dự án hiệu quả thấp, tiềm ẩn rủi ro, không đáp ứng được các điều kiện tín dụng...

Đối với các dự án, phương án sản xuất kinh doanh do chi nhánh cấp dưới trình lên hội sở chính, các NHTM Việt Nam xin phê duyệt mức phán quyết đều được ban hay phòng thẩm định tiến hành thẩm định lại. Các hồ sơ, thủ tục món vay của chi nhánh còn thiếu, nội dung thẩm định còn chung chung, chưa rõ ràng đều được ban hay phòng thẩm định yêu cầu bổ sung cho hoàn chỉnh trước khi trình lãnh đạo phê duyệt. Nội dung nào chưa bổ sung kịp thời thì chưa phê duyệt hoặc đưa vào điều kiện giải ngân, điều kiện ký kết hợp đồng tín dụng (nếu hợp lý)...

Cán bộ trực tiếp thẩm định hầu hết trải qua thực tiễn từ cơ sở, có kinh nghiệm trong công tác tín dụng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Các dự án đầu tư trong quá trình thẩm định, bộ phận thẩm định đã tiến hành kiểm tra thẩm định thực tế nơi tổ chức thực hiện dự án để đánh giá khả năng, triển vọng về mặt thực tế. Thời gian thẩm định đối với khoản vay thực hiện đúng theo quy định của hội sở chính các NHTM Việt Nam.

- Trong các năm qua, hội sở chính và chi nhánh các NHTM đã tiếp cận và thẩm định cho vay nhiều khoản tín dụng lớn, nhằm đáp ứng nhu cầu cho các doanh nghiệp và nền kinh tế. Số dự án,

phương án sản xuất kinh doanh vượt quyền phán quyết cho vay của chi nhánh chuyển lên hội sở chính NHTM Việt Nam thẩm định trình tổng giám đốc phê duyệt tăng hơn so với các năm trước cả về số món và về số tiền. Nhiều chi nhánh rất năng động trong việc khai thác các dự án đầu tư, tiếp cận phương án sản xuất kinh doanh hàng năm của doanh nghiệp để tăng trưởng tín dụng có hiệu quả, gắn đầu tư tín dụng với việc khai thác nguồn tiền gửi. Số dự án đồng tài trợ và phải phối hợp giữa các NHTM trong thẩm định các dự án vay vốn lớn ngày càng tăng lên. Việc đầu tư theo phương thức đồng tài trợ và các dự án quy mô do một NHTM nào đó làm đầu mối tăng phản ánh khả năng tiếp cận, khai thác dự án và trình độ thẩm định của cán bộ NHTM đó luôn được khẳng định. Một số NHTM quy mô lớn, nhất là NHTMNN và NHTMNN đã được cổ phần hoá luôn có khả năng thu xếp và thẩm định các dự án lớn, có tính phức tạp. Ngoài ra, việc hợp tác trong đồng tài trợ cũng giúp giảm thiểu rủi ro tín dụng, tăng cường hợp tác trao đổi thông tin và học hỏi lẫn nhau giữa các tổ chức tín dụng trong nước.

Nguyên nhân của những mặt làm được hay những chuyển biến tích cực trong công tác thẩm định dự án vay vốn của các NHTM có thể khái quát ở những nội dung chính dưới đây:

- Hệ thống cơ chế chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, của tổ chức tín dụng như Luật Doanh nghiệp Nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Thương mại, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Bộ Luật Dân sự, Luật Kế toán, các văn bản dưới luật... đang ngày càng hoàn thiện và khá đồng bộ, giảm sự chồng chéo, hay quy định chung

chung, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động thẩm định dự án vay vốn của NHTM được thuận lợi, rõ ràng và hiệu quả.

- Các cơ chế, nghiệp vụ của các NHTM Việt Nam có liên quan đến việc cho vay vốn đối với khách hàng, về cơ bản đầy đủ, cụ thể, điều chỉnh trên tất cả các quan hệ tín dụng giữa ngân hàng và khách hàng, dần dần phù hợp với thông lệ quốc tế, đây là cơ sở cho việc thẩm định và xem xét cho vay.

- Các lĩnh vực, ngành kinh tế quan trọng của đất nước đã được Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2015, 2020, làm định hướng cho các doanh nghiệp trong việc xây dựng dự án đầu tư và cũng là cơ sở để các NHTM xem xét tiếp cận cho vay.

- Các NHTM Việt Nam có quy chế, quy trình thẩm định rõ ràng, theo đó, phân định rõ trách nhiệm của những người có liên quan trong việc thẩm định, đề xuất và quyết định cho vay. Ban hay phòng thẩm định tại trụ sở chính được bổ sung thêm nhân sự có trình độ năng lực, đã trải qua thực tiễn hoạt động tín dụng, thẩm định từ cơ sở, từ chi nhánh hay tuyển dụng từ NHTM khác, nhất là các NHTMNN sang một số NHTMCP để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tại hầu hết chi nhánh của các NHTM đã thành lập bộ phận thẩm định chuyên trách để tăng cường công tác kiểm soát trước khi cho vay, kiểm soát qua lại lẫn nhau giữa bộ phận tín dụng và bộ phận thẩm định, nhằm nâng cao chất thẩm định, nâng cao chất lượng khoản vay, giảm thiểu rủi ro tín dụng. Nhiều chi nhánh đã sắp xếp bố trí lại đội ngũ cán bộ thẩm định, đưa các cán bộ có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức sang làm công tác thẩm định chuyên trách. Đội ngũ cán bộ làm công tác thẩm định

tại các chi nhánh NHTM, thường xuyên được tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, nắm bắt thông tin để phục vụ cho việc thẩm định.

- Thông tin để phục vụ cho thẩm định như thông tin về khách hàng, thông tin về dự án, thông tin tài chính, thông tin thị trường, thông tin tín dụng... được thu thập, phân tích và truyền tải qua nhiều kênh, tạo điều kiện cho cán bộ khai thác để thẩm định. Cơ sở vật chất, đặc biệt là công nghệ hiện đại của các ngân hàng không ngừng được tăng cường, khá hoàn thiện tạo công cụ hữu ích cho cán bộ thẩm định trong quá trình tác nghiệp.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát, kể cả kiểm tra chuyên đề của hội sở chính các NHTM được tiến hành thường xuyên, nhằm chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, sai sót phát sinh trong việc thẩm định cho vay trong toàn hệ thống NHTM.

Bên cạnh các những ưu điểm trong công tác thẩm định tín dụng tại các NHTM như nêu trên, thì hoạt động này cũng còn không ít những tồn tại được khái quát dưới đây:

Trong khi nhiều chi nhánh của các NHTM làm tốt việc tiếp cận thẩm định dự án cũng còn không ít chi nhánh ngại tiếp cận với doanh nghiệp, hay chưa năng động, chưa hiệu quả trong tiếp cận với doanh nghiệp, do đó, không có các dự án hiệu quả để đầu tư.

Có những chi nhánh NHTM khi tiếp nhận các dự án lớn, cán bộ tín dụng, cán bộ thẩm định còn lúng túng, không thẩm định tại chi nhánh mà chuyển toàn bộ hồ sơ về hội sở chính của NHTM để thẩm định kèm theo tờ trình của giám đốc chi nhánh về việc cho vay đối với dự án. Để xử lý vấn đề này, ban hay phòng thẩm định phải đề nghị chi nhánh tham gia thẩm định chung dự án.



Thẩm định là một khâu bắt buộc trong toàn bộ quy trình nghiệp vụ cho vay của các NHTM ở Việt Nam cũng như theo thông lệ quốc tế

Có một số chi nhánh NHTM, ở một số hồ sơ, quan điểm của lãnh đạo chi nhánh, cán bộ tín dụng, cán bộ thẩm định còn mập mờ, thiếu cụ thể về tính hiệu quả của dự án, quan điểm đồng ý cho vay hay không cho vay. Cách làm như vậy nhằm đùn đẩy trách nhiệm cho bộ phận thẩm định tại hội sở chính.

Nhiều dự án khi thẩm định tại chi nhánh NHTM, không phân tích rõ tình hình tài chính và khả năng tham gia vốn tự có vào dự án, chỉ nêu chung chung vốn tự có chứ không phân tích rõ là vốn tự có ở đâu, nguồn hình thành, kế hoạch sử dụng vốn, trong khi vốn chủ sở hữu trên cân đối kế toán của doanh nghiệp đến ngày vay vốn không đủ để cân đối vốn. Tỷ lệ vốn tự có quá thấp tham gia vào dự án đầu tư là tình trạng chung của các doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp nhà nước hiện nay.

Cũng có chi nhánh NHTM khi tiếp nhận hồ sơ khoản vay của khách hàng chưa chủ động trong việc thẩm định và quyết định cho vay, mà thẩm dò các ban chức năng của hội sở chính NHTM về tình hình dự án, chủ đầu tư, thị trường... và khả năng phê duyệt dự án của trụ

sở chính.

Có không ít trường hợp chi nhánh NHTM chưa tính tổng thể nhu cầu vốn của dự án, nguồn vốn tham gia, hiệu quả và khả năng hoàn vốn của dự án đã cho vay trong quyền phán quyết của mình, như cho vay để trả tiền đất cho dự án hoặc đền bù đất, sau đó mới trình tổng giám đốc NHTM tổng phần vượt. Hoặc có trường hợp ký hợp đồng tín dụng trung hạn đối với dự án và cho vay vốn lưu động, đến khi cộng lại 2 khoản này thấy vượt mức phán quyết, lúc này chi nhánh NHTM mới trình phê duyệt khoản vay mà chi nhánh đã ký hợp đồng tín dụng trung hạn trước đây lên hội sở chính.

Một số thủ tục về đầu tư, thủ tục xây dựng công trình, quy định của pháp luật liên quan đến việc đầu tư dự án, vay vốn của doanh nghiệp vẫn thường xảy ra thiếu sót như: văn bản chấp thuận của chủ sở hữu hoặc hội đồng quản trị đối với tổng công ty nhà nước về dự án, khoản vay; văn bản về quy hoạch, kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Một số dự án giải ngân chậm, mặc dù, tổng giám đốc NHTM đã

thông báo phê duyệt cho vay nhưng chi nhánh NHTM không ký kết được hợp đồng tín dụng, hoặc đã ký kết hợp đồng tín dụng nhưng chưa giải ngân được, hoặc giải ngân rất chậm so với kế hoạch. Việc giải ngân chậm phản ánh tiến độ thực hiện dự án không đúng với kế hoạch, đây cũng là yếu tố làm giảm hiệu quả của dự án, ảnh hưởng đến kế hoạch sử dụng vốn của ngân hàng. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng trên như sau:

- Tiến độ triển khai thực hiện dự án của chủ đầu tư một số dự án quá chậm so với kế hoạch dự kiến trong dự án.

- Do khó khăn trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng đối với một số dự án dẫn đến tiến độ giải ngân chậm lại.

- Doanh nghiệp muốn được chắc chắn trong việc thu xếp vốn, nên mặc dù, chưa có nhu cầu ngay cho dự án nhưng vẫn đề nghị ngân hàng chấp thuận cho vay, có dự án sau 1 - 2 năm vẫn chưa giải ngân hoặc ký được hợp đồng tín dụng.

Nguyên nhân những vấn đề cần khắc phục nói trên có thể tập trung ở những điểm chính sau đây:

- Hệ thống pháp luật có liên quan việc thành lập, tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, đến đầu tư, xây dựng, đất đai... luôn có sự thay đổi, điều chỉnh, tính ổn định không cao ảnh hưởng đến việc thẩm định cho vay của ngân hàng. Một số luật sau khi ban hành gần một năm vẫn chưa có nghị định và thông tư hướng dẫn nên dễ dẫn đến cách hiểu của chủ đầu tư, của ngân hàng cũng có lúc khác nhau; nếu cán bộ thẩm định không cập nhật kịp thời thì sẽ gặp những sai lệch trong nhận định, đánh giá khi thẩm định.

- Một số văn bản của NHTM có liên quan đến hoạt động tín dụng chậm được sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn cho phù hợp với tình hình thực

tiền như: quy định về xếp loại khách hàng, hướng về bảo lãnh đối với khách hàng, mức cho vay tối đa đối với nhóm khách hàng, ngành kinh tế và quy chế tổ chức hoạt động của một số phòng, ban có liên quan đến công tác tín dụng tại hội sở chính của một số NHTM.

- Việc quan tâm đến công tác thẩm định chuyên trách ở một số chi nhánh NHTM chưa cao, chưa cho đó là sự thiết thực trong việc tăng cường kiểm soát trước khi cho vay, giúp lãnh đạo an tâm trong việc quyết định cho vay.

- Vấn đề con người, định biên, biên chế tại một số chi nhánh cũng là nguyên nhân tác động đến việc phân công bố trí cán bộ.

- Không ít doanh nghiệp hiện nay, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, khả năng và trình độ thiết lập dự án đầu tư còn nhiều hạn chế. Dự án do doanh nghiệp lập, một số trường hợp chất lượng còn hạn chế, nội dung sau mâu thuẫn với nội dung trước, cơ sở pháp lý của dự án không đầy đủ, các tiêu chí liên quan đến dòng tiền thu, dòng tiền chi của dự án chưa tuân thủ các quy định về tài chính của Nhà nước, do đó, khi dự án gửi đến ngân hàng để vay vốn, việc thẩm định sẽ gặp không ít những khó khăn. Trái lại, khi chủ đầu tư thuê tư vấn để lập dự án, thì về mặt hình thức, nội dung của dự án thoả mãn những năng lực thực hiện thế nào, nguồn vốn ở đâu ra, khả năng tổ chức quản lý... còn là vấn đề nan giải. Đây cũng là nguyên nhân thời gian qua, một số dự án vay vốn của chi nhánh NHTM khi gửi lên hội sở chính phải giải trình, thuyết minh bổ sung, làm rõ nhiều vấn đề.

- Tính minh bạch về tình hình tài chính của chủ đầu tư tham gia thực hiện dự án cũng còn nhiều vấn đề cần bàn. Tình trạng lãi giả, lỗ thật thường nảy sinh trong thực tiễn. Trong khi đó, số các doanh nghiệp

được kiểm toán báo cáo tài chính không nhiều, do vậy, việc thẩm định tình hình tài chính của doanh nghiệp đòi hỏi cán bộ phải tinh thông, am hiểu trong việc phân tích đánh giá tài chính của doanh nghiệp. Mặt khác, cho đến nay, Việt Nam chưa có chuẩn mực cụ thể đánh giá về các hệ số tài chính có liên quan nên rất khó khăn đối với cán bộ thẩm định khi nhìn nhận đánh giá dự án.

- Vấn đề vốn tự có của chủ đầu tư tham gia vào dự án, phương án sản xuất kinh doanh cũng là vấn đề nổi lên trong quá trình thẩm định dự án cho vay vốn của NHTM. Các dự án đầu tư khi thiết lập, chủ đầu tư thường xây dựng cao, đáp ứng các điều kiện cho vay của ngân hàng và các quy định của pháp luật về việc cho vay áp dụng biện pháp bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay, nhưng thực tế, khi thẩm định vốn chủ sở hữu, trên cân đối kế toán của doanh nghiệp không đủ hoặc không còn để cân đối, công nợ cao, nên doanh nghiệp thuyết minh lòng vòng, kể cả việc sử dụng các nguồn tiền trong tương lai như: vốn thu về từ cổ phần hoá, lợi nhuận không chia của năm sau, khấu hao, bán tài sản khác,... Đây là những vướng mắc trong thực tiễn mà chúng ta thường gặp phải khi thẩm định và cũng là nguyên nhân tại sao trong thời gian qua, khi thẩm định dự án do chi nhánh NHTM gửi lên hội sở chính thường phải tồn kèm nhiều thời gian trao đổi, đối lại với các chi nhánh để làm rõ.

Một số giải pháp thời gian tới

- Hoàn thiện, bổ sung, chỉnh sửa kịp thời các văn bản của NHTM có liên quan đến công tác tín dụng, nhằm giúp công tác chỉ đạo điều hành hoạt động tín dụng, hoạt động thẩm định luôn phát huy hiệu quả.

- Cán bộ làm công tác thẩm định

luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, nắm vững kiến thức nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, am hiểu pháp luật, cập nhật nhanh nhạy những thay đổi của pháp luật, diễn biến của thị trường, nắm bắt và xử lý thông tin kịp thời, vững vàng trong xử lý nghiệp vụ, giữ vững phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp.

- Làm tốt công tác phân tích kinh tế, phân tích khách hàng, phân tích thực trạng tài chính của doanh nghiệp đặc biệt là tổng công ty, làm rõ tính minh bạch về năng lực tài chính của từng doanh nghiệp có liên quan.

- Khai thác kịp thời những thông tin về diễn biến của nền kinh tế, những điều chỉnh trong cơ chế, chính sách có liên quan đến nghiệp vụ thẩm định. Các định mức kinh tế kỹ thuật có liên quan đến ngành kinh tế, vật nuôi cây trồng. Nâng cao chất lượng thông tin và dự báo rủi ro trong hoạt động kinh doanh. Khi cho vay, cán bộ tín dụng phải nhập đầy đủ các dữ liệu về khoản vay vào máy, tạo nguồn đầu vào chính xác khi khai thác thông tin nội bộ và thông tin qua hệ thống CIC, tăng cường công tác kiểm tra và có chế tài xử lý cụ thể đối với những trường hợp khi cho vay nhưng không nhập dữ liệu khoản vay vào máy.

- Kien toàn bộ máy cán bộ làm công tác thẩm định chuyên trách từ hội sở chính của mỗi NHTM đến các chi nhánh, để không ngừng nâng cao chất lượng công tác thẩm định, nâng cao chất lượng tín dụng hạn chế thấp rủi ro trong cho vay...

- Tăng cường công tác kiểm tra trong và sau thẩm định, kiểm tra chuyên đề nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, sai sót phát sinh.

- Thường xuyên tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tín dụng, công tác thẩm định. ■